

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG THÂM CANH CÂY LẠC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày tháng 3 năm 2026
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

1. Giống

- Sử dụng các giống lạc có phẩm cấp cao, thích ứng rộng với điều kiện sản xuất tại địa phương và trong cơ cấu giống lạc của tỉnh như: LDH01, L14, TB25, LDH09, sê địa phương, mỏ két,...

- Chọn giống thuần, sạch bệnh, sức sống cao, có cùi cứng hạt, tỷ lệ nảy mầm từ 90 - 95%. Hạt giống cần xử lý thuốc trừ nấm bệnh trước khi gieo trồng, trộn đều thuốc sau đó đem gieo ngay (không làm trầy vỏ lụa sẽ ảnh hưởng đến khả năng mọc mầm).

2. Thời vụ: tùy vào thời gian sinh trưởng của giống, mục đích sử dụng, thời tiết cụ thể từng địa phương và thời điểm gieo trồng mà bố trí thời gian xuống giống cho thích hợp, theo hướng dẫn sản xuất của cơ quan chuyên môn và lịch thời vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

3. Chọn đất và làm đất

- Cây lạc thích hợp với đất có thành phần cơ giới nhẹ, tơi xốp, giữ ẩm tốt, thoát nước tốt và pH từ 5,7 - 6,5.

- Làm đất: cày sâu, bừa kỹ làm cho đất tơi xốp sạch cỏ dại kết hợp bón vôi tạo điều kiện cho hệ rễ lạc phát triển, cây sinh trưởng tốt. Là điều kiện để cho cây lạc cho quả nhiều và có năng suất cao.

- Sau khi làm đất, bón lót, tiến hành lên luống (nên phủ luống bằng nilong che phủ) với chiều rộng luống từ 100 - 110 cm, cao từ 15 - 20 cm, chiều rộng của rãnh từ 25 - 30 cm.

4. Lượng giống và kỹ thuật gieo trồng

4.1. Lượng giống

- Đối với giống hạt nhỏ: 200 - 220 kg/ha (đậu vỏ).

- Đối với giống hạt lớn: 200 - 240 kg/ha (đậu vỏ).

4.2. Kỹ thuật gieo trồng

- Mật độ gieo:

+ Mật độ gieo 40 cây/m²: 25 cm x 20 cm x 2 cây/hốc;

+ Mật độ gieo 33 cây/m²: 25 cm x 12 cm x 1 cây/hốc.

- Cách gieo: rạch hàng theo chiều dọc luống, độ sâu lấp hạt từ 2 - 3 cm (đất khô thì lấp sâu, đất ẩm lấp cạn hơn).

- Nên sử dụng công cụ gieo hạt lạc cầm tay và chú ý độ đồng đều hạt giống trước khi gieo.

5. Phân bón và kỹ thuật bón phân: tính cho 1 ha

5.1. Lượng phân

- Vôi bột: 500 kg.
- Phân hữu cơ sinh học: 1.000 kg hoặc phân chuồng hoai: 5.000 kg.
- Phân urê: 100 kg.
- Phân lân nung chảy: 727 kg.
- Phân kali: 150 kg.

5.2. Kỹ thuật bón phân

a) Bón lót

- Bón lót 100% vôi bột trước khi cày lần đầu.
- Bón 100% phân hữu cơ sinh học (hoặc phân chuồng hoai) + 100% phân lân nung chảy + 100% phân urê + 50% phân kali trước khi cày lần cuối.

b) Bón thúc: sau khi gieo hạt 25 - 28 ngày bón 50% phân kali còn lại.

* **Lưu ý:** có thể sử dụng phân hỗn hợp với tỷ lệ quy đổi N, P₂O₅, K₂O tương ứng. Ngoài ra, tùy tình hình sinh trưởng của cây lạc trong các giai đoạn thiết yếu như giai đoạn ra hoa, hình thành quả, vào quả chắc có thể sử dụng các loại phân phun qua lá giàu kali như: KNO₃, HK 7-5-44,...

6. Chăm sóc

6.1. Trồng dặm

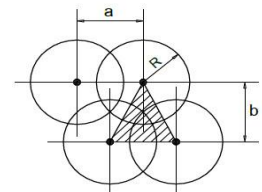
- Trồng dặm lúc cây vừa có hai lá đơn, không nên trồng dặm khi cây đã có lá kép làm ảnh hưởng sinh trưởng.
- Khi cây có từ 2 lá thật trở lên, tiến hành tỉa cây đảm bảo mật độ quy định.

6.2. Tưới nước

- Tưới nước: cây lạc ưa độ ẩm cao nhưng cũng rất sợ úng ngập nước. Ở mỗi thời kỳ khác nhau yêu cầu nước cũng khác nhau. Thời kỳ ra hoa đậu quả phải đảm bảo độ ẩm từ 70 - 80%. Đối với cây lạc cần phải tưới thấm tránh tưới tràn.

- Lắp đặt hệ thống tưới: Sau khi phay đất, tiến hành lắp đặt hệ thống tưới nước bằng béc phun mưa theo hình dưới đây:

- + Sơ đồ bố trí các vòi phun được thiết kế theo hình tam giác (lắp so le dạng nanh sấu);
- + Khoảng cách giữa các hàng béc là 4 m;
- + Khoảng cách giữa các béc phun trong hàng là 4 m.



a) Sơ đồ bố trí kiểu tam giác

- Nếu gặp trời mưa hoặc tưới nước bị ngập tràn, đất bị đóng váng thì xới nhẹ phá váng để thông thoáng.

6.3. Làm cỏ

- Làm cỏ đợt 1: khi cây được 3 - 4 lá thật (sau gieo 10 - 15 ngày) tiến hành làm cỏ, xới nhẹ.

- Làm cỏ đợt 2: khi cây có 5 - 6 lá thật (sau gieo 25 - 30 ngày) tiến hành làm cỏ, xới sâu, kết hợp bón phân thúc và vun gốc. Sau khi lúa hoa đợt 2 kết thúc (sau gieo 37 - 45 ngày) tiến hành làm sạch cỏ, xới vun nhẹ xung quanh gốc để tia lạc dễ đâm vào gốc phát triển quả thuận lợi.

7. Phòng trừ sâu bệnh

Chú ý các đối tượng sâu, bệnh hại chính sau:

- Sâu hại chính: sâu xám, sâu xanh da láng, sâu khoang (sâu ăn tạp), bọ trĩ, rệp, rầy xanh,...

- Bệnh hại chính: bệnh héo cây con, bệnh hại lá, bệnh héo xanh vi khuẩn, bệnh mốc vàng,...

Biện pháp phòng trừ: áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp IPM:

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng.
- Luân canh, gieo đúng mật độ, thời vụ, bón phân cân đối, tăng cường phân hữu cơ.

- Bảo vệ thiên địch, sử dụng chế phẩm nấm xanh, nấm trắng, trichoderma.

- Sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc “**4 đúng**”, ưu tiên thuốc có nguồn gốc sinh học, thuốc BVTV được phép lưu hành tại Việt Nam.

8. Thu hoạch và bảo quản

- Chọn ngày nắng ráo để thu hoạch. Thu hoạch khi quả già chiếm 80 - 85% số quả trên cây. Sau khi nhỏ, vặt quả, phơi dưới nắng nhẹ đến khi vỏ lụa tróc.

- Phơi lạc giống không phơi trực tiếp trên sân gạch, xi măng. Khi phơi khô phải để nguội rồi sau đó mới cho vào bao nilong hoặc chum vại đậy kín, bảo quản nơi khô mát, tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng bên ngoài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

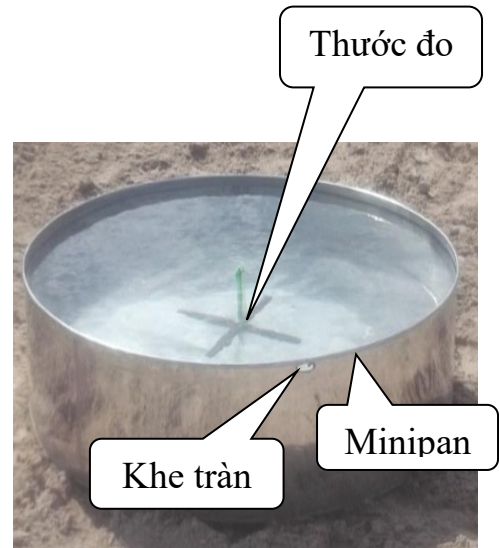
- Quyết định 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trung ương: “**Mô hình sản xuất lạc - Mã sản phẩm: TR3403**”.

- Quyết định 94/QĐ-SNN ngày 04/3/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường Gia Lai) về việc ban hành tài liệu hướng dẫn kỹ thuật áp dụng tại tỉnh cho các mô hình khuyến nông từ năm 2024 trở đi: “**Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật trồng thâm canh cây lạc ứng dụng kỹ thuật tưới tiết kiệm nước**”.

Phụ lục. KỸ THUẬT TƯỚI NƯỚC - TƯỚI PHUN MƯA THEO MINIPAN CHO CÂY LẠC TRÊN ĐẤT CÁT

1. Đặt minipan

- Minipan: là chảo đo bốc thoát hơi nước, có thể được làm bằng các vật liệu khác nhau (Inox, phuy sắt hoặc nhựa ...). Chảo có đường kính từ 0,6 - 0,8 m, cao khoảng 0,3 - 0,5 m, miệng chảo khoét 1 lỗ (gọi là khe tràn) sao cho mực nước tại khe tràn đúng bằng mực nước tại vạch số 0 của thước đo. Thước đo, sử dụng 1 thanh sắt nhọn 1 đầu, đầu còn lại hàn gắn với chân và trên thước đo lắp một thước có chia vạch mm.



- Đặt chảo vào giữa ruộng lạc: Đặt chảo ở vị trí không bị che bóng, không được con người hoặc xúc vật sử dụng nước trong chảo.

- Đổ nước vào chảo: Chảo được đổ đầy nước ngay sau khi gieo và sau mỗi lần tưới.

Theo dõi sự bốc thoát hơi nước ở trong chảo, tùy thuộc vào thời kỳ sinh trưởng của cây lạc xác thời điểm tưới và lượng nước theo bảng dưới đây:

<i>Lượng nước</i>	Mọc - phân cành (20 ngày)	Phân cành - Ra hoa (25 ngày)	Ra hoa - hình thành quả (45 ngày)	Giai đoạn chín (25 ngày)
<i>Mực nước tụt trên thước đo đến ngưỡng phải tưới (mm)</i>	32	24	14	24
<i>Lượng nước tưới (m³/ha/lần)</i>	35	70	100	100

2. Cách vận hành

- Ở giai đoạn từ mọc - phân cành (hay từ gieo đến 20 ngày), theo dõi mực nước trong minipan xuống 32 mm thì tiến hành bật máy bơm và điều chỉnh số sét phun như thời gian tưới thực tế như ở tính lưu lượng tưới thực tế.

- Ở giai đoạn phân cành đến ra hoa (từ 20 - 40 ngày), tương tự cũng theo dõi mực nước trong minipan xuống 24 mm thì tiến hành bật máy bơm và điều chỉnh số sét phun như thời gian tưới thực tế như ở tính lưu lượng tưới thực tế.

- Ở giai đoạn kết thúc ra hoa - hình thành quả (từ 45 - 75 ngày sau gieo), tương tự cũng theo dõi mực nước trong minipan xuống 14 mm thì tiến hành bật máy bơm và điều chỉnh số sét phun như thời gian tưới thực tế như ở tính lưu lượng tưới thực tế.

- Ở giai đoạn chín (từ 75 - 100 ngày), tương tự cũng theo dõi mực nước trong minipan xuống 24 mm thì tiến hành bật máy bơm và điều chỉnh số sét phun như thời gian tưới thực tế như ở tính lưu lượng tưới thực tế.